

VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG VIỆT CHO NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI HIỆN NAY

PGS. TS. TRẦN THỊ VUI*

Tóm tắt: Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục và đào tạo không chỉ nhằm nâng cao tri thức, mà còn là phương tiện giữ gìn, phát huy bản sắc dân tộc, bồi dưỡng lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết. Vận dụng tư tưởng đó vào thực tiễn việc giảng dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài có ý nghĩa chiến lược, giúp các thế hệ kiều bào giữ mối liên hệ máu thịt với Tổ quốc, củng cố bản sắc văn hóa và khơi dậy niềm tự hào dân tộc. Đây cũng là nền tảng quan trọng để gắn kết cộng đồng Việt Nam trên toàn thế giới, phát huy sức mạnh đại đoàn kết trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng.

Từ khóa: tư tưởng Hồ Chí Minh; giảng dạy tiếng Việt; người Việt Nam ở nước ngoài

Ngày nhận: 23/7/2025

Ngày phản biện: 15/8/2025

Ngày duyệt đăng: 21/9/2025

1 Khái quát về cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và những vấn đề đặt ra đối với việc giảng dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài

Hiện nay, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài có khoảng 5,3 triệu người sinh sống, làm việc trên 130 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó, hơn 80% là ở các nước phát triển¹. Đại bộ phận đồng bào đã có địa vị pháp lý và cuộc sống ổn định, hội nhập

sâu rộng vào xã hội sở tại. Dù ở bất cứ nơi đâu, đồng bào ta vẫn luôn hướng về Tổ quốc, gắn bó máu thịt với cội nguồn dân tộc, là bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc Việt Nam; đồng thời cũng là nguồn lực quan trọng đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc. Với cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao, niềm tin của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài ngày càng được củng cố.

Đa số kiều bào có tinh thần tự tôn dân tộc, hoan nghênh chính sách đại đoàn kết, ủng hộ sự nghiệp đổi mới, ngày càng tích cực

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

tham gia vào các hoạt động xã hội, hướng về quê hương, đóng góp thiết thực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Vai trò của kiều bào trong ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, đặc biệt là ngoại giao văn hóa được khẳng định rõ nét, góp phần quan trọng vào quá trình hội nhập và phát triển, tăng cường tình hữu nghị giữa Việt Nam và các nước trên thế giới.

Những chuyển biến này là nhờ sự nỗ lực của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, với tấm lòng luôn hướng về quê hương, đất nước; sự vào cuộc tích cực của hệ thống chính trị và nhân dân cả nước. Tuy nhiên, ở một số nơi, công tác người Việt Nam ở nước ngoài chưa được quan tâm đúng mức; việc nắm tình hình cộng đồng, tham mưu, kiến nghị và phối hợp triển khai chủ trương, chính sách chưa sâu sát, thiếu chặt chẽ, kịp thời; chưa phát huy được tiềm năng, thế mạnh của kiều bào².

Trong quá trình phát triển và hội nhập, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài phải đối mặt với nhiều thách thức: Cuộc sống của kiều bào ở một số nơi còn khó khăn, địa vị pháp lý chưa ổn định; nhiều nước siết chặt quy chế cư trú, kinh doanh khiến bà con gặp trở ngại trong kinh doanh, hợp pháp hóa giấy tờ. Tình trạng phụ nữ Việt Nam lấy chồng nước ngoài thông qua môi giới, lao động bất hợp pháp gia tăng. Tội phạm người Việt liên quan đến ma túy, rửa tiền, trộm cắp, lừa đảo, buôn bán người... có chiều hướng gia tăng, gây ảnh hưởng đến hình ảnh cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Các Hội người Việt Nam truyền thống chậm đổi mới về phương thức hoạt động, chưa thu hút

được đông đảo lớp trẻ tham gia. Một bộ phận kiều bào do thiếu thông tin hoặc bị tác động bởi luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch đã có hoạt động đi ngược lại với lợi ích của cộng đồng và đất nước. Lực lượng cực đoan tuy đã suy yếu về số lượng và phạm vi hoạt động nhưng lại tăng cường mức độ chống phá, với thủ đoạn ngày càng tinh vi, thâm độc. Thực tiễn đó cho thấy, nhu cầu giữ gìn tiếng Việt và bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc ngày càng trở nên cấp thiết trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “Người Việt Nam định cư ở nước ngoài là bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc Việt Nam”. Nhận thức đó được thể hiện xuyên suốt trong lịch sử cách mạng Việt Nam, khi Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh ban hành nhiều chủ trương, chính sách đúng đắn, cởi mở, khuyến khích lòng yêu nước chân chính và phù hợp với quyền lợi chính đáng của kiều bào. Qua đó, vận động đông đảo người Việt Nam ở nước ngoài hướng về quê hương, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Trong điều kiện lịch sử mới, để thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi giải quyết những khó khăn, thách thức ở nước sở tại, việc dạy và học tiếng Việt của kiều bào là yêu cầu quan trọng, nhằm gắn kết chặt chẽ cộng đồng người Việt trên khắp thế giới.

Đặc biệt, việc dạy và học tiếng Việt có ý nghĩa to lớn, nhất là khi thế hệ thứ hai, thứ ba được sinh ra, lớn lên ở nước sở tại, đứng trước

rào cản ngôn ngữ, sự khác biệt về văn hóa giữa các thành viên trong gia đình (con cái với cha mẹ, các cháu với ông bà...) và giữa các thành viên trong cộng đồng người Việt Nam với nhau.

2. Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giảng dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài

Là người từng có nhiều năm sinh sống và hoạt động ở nước ngoài, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh vừa là một Việt kiều, vừa là tấm gương tiêu biểu trong công tác vận động kiều bào. Trong suốt thời gian bốn ba ở nước ngoài cũng như khi lãnh đạo phong trào cách mạng trong nước, Người luôn gắn bó chặt chẽ với công tác vận động quần chúng, để lại dấu ấn sâu sắc về phương pháp và phong cách vận động đồng bào ở xa Tổ quốc.

Trong lời kêu gọi, thư gửi, thư chúc Tết hằng năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành tình cảm đặc biệt cho những người con xa Tổ quốc. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Ngay từ những ngày đầu lập nước, Người đã kêu gọi đồng bào ta ở nước ngoài phát huy tinh thần yêu nước, tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân sở tại để góp sức xây dựng và bảo vệ đất nước. Đáp lại lời hiệu triệu thiêng liêng đó của Người, đông đảo kiều bào đã tích cực hướng về Tổ quốc, tham gia ủng hộ phong trào cách mạng, đồng hành cùng công cuộc giải phóng dân tộc, xây dựng quê hương, đất nước; đồng thời, góp phần giữ gìn tiếng Việt và bản sắc văn hóa dân tộc trong cộng đồng.

Trong thời kỳ đổi mới, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo, Đảng, Chính phủ và các bộ, ngành đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ đồng bào Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn tiếng Việt, phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Trong đó, chú trọng hợp tác với nước sở tại, đổi mới phương thức dạy và học tiếng Việt; đưa tiếng Việt vào chương trình giảng dạy ở các cơ sở giáo dục tại những nơi có đông người Việt sinh sống; nghiên cứu xây dựng các trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài; lựa chọn và tổ chức Ngày Tôn vinh tiếng Việt hằng năm nhằm khuyến khích thế hệ trẻ kiều bào học tập và giữ gìn tiếng Việt.

Nhằm tăng cường và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, cổ vũ, động viên người Việt Nam ở nước ngoài nâng cao ý thức trách nhiệm, lòng tự hào dân tộc, lòng yêu nước, gắn bó với quê hương, đất nước, đoàn kết, giúp đỡ nhau vươn lên trong cuộc sống, hội nhập vào nước sở tại, ngày 19/5/2015, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 45-CT/TW về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới, trong đó nhấn mạnh: “Đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống dân tộc; hỗ trợ dạy và học tiếng Việt hiệu quả, sớm triển khai chương trình dạy tiếng Việt qua mạng phù hợp với từng địa bàn; đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu văn hóa, tinh thần của bà con theo truyền thống dân tộc

và phù hợp với đặc thù, pháp luật của nước sở tại”³.

Ngày 06/01/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 14/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả dạy học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài”. Theo đó, chương trình tiếng Việt được xây dựng theo khung năng lực tiếng Việt 6 bậc (từ bậc 1 đến bậc 6). Tiếp đó, Chính phủ đã thông qua 3 đề án cấp Nhà nước (Đề án dạy và học tiếng Việt, Đề án nâng cao hiệu quả công tác dạy và học tiếng Việt, Đề án dạy tiếng Việt online) nhằm đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả việc dạy và học tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Triển khai các đề án hỗ trợ dạy và học tiếng Việt, trong những năm qua, Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài (Bộ Ngoại giao) đã chủ trì phối hợp với các cơ quan tổ chức biên soạn, xuất bản và cung cấp cho cộng đồng gần 70.000 bộ sách giáo khoa tiếng Việt, gồm bộ “Quê Việt” dành cho người lớn và bộ “Tiếng Việt vui” dành cho trẻ em. Hiện nay, hai bộ sách này đã được số hóa, đưa lên mạng để khai thác, sử dụng miễn phí⁴.

Từ năm 2017 đến năm 2024, Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các bộ, ngành, tổ chức và cá nhân liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của kiều bào về tầm quan trọng, lợi ích của việc học tiếng Việt; vận động bà con khuyến khích con em tham gia học tiếng Việt (tiêu biểu như tại Đức, Pháp, Anh, Cộng hòa Séc, Ba Lan, Campuchia, Lào, Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan...); thường xuyên cung cấp

thông tin cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài về các hoạt động hỗ trợ dạy và học tiếng Việt được tổ chức ở trong nước; tổ chức nhiều chương trình động viên, tôn vinh giáo viên, học sinh kiều bào có đóng góp tích cực cho phong trào dạy và học tiếng Việt.

Với mục đích nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Việt cho thế hệ trẻ người Việt Nam ở nước ngoài, trong thời gian qua, đã hình thành một số mô hình, tổ chức chuyên biệt dạy học tiếng Việt và quảng bá văn hóa Việt Nam, tiêu biểu như Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Pháp (cấp quốc gia), Trung tâm Ngôn ngữ và Văn hóa Việt Nam (cấp đại học) được thành lập trên cơ sở hợp tác giữa trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế và Đại học Hoàng gia Buriram (Thái Lan). Đồng thời, chính quyền một số nước cũng tích cực ủng hộ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy và học tiếng Việt, xuất phát từ thực tế số lượng người Việt ngày càng gia tăng và nhu cầu gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc ngày càng lớn. Tiêu biểu là việc dạy và học tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam tại Cộng hòa Séc, với Trung tâm tiếng Việt Praha hoạt động gần 20 năm. Đây là nơi khởi nguồn cho việc dạy và học tiếng Việt ở quốc gia này, được hình thành ngay sau khi Trung tâm Thương mại SAPA của người Việt ra đời. Ban đầu, Trung tâm hướng tới mục tiêu giúp con em trong cộng đồng người Việt tại khu vực SAPA biết, hiểu và sử dụng thành thạo tiếng mẹ đẻ. Đến nay, mô hình này đã được nhân rộng tại nhiều tỉnh, thành phố của Cộng hòa Séc, nơi có đông người Việt sinh sống, như Plzen, Ostrava, Brno...

Việc tổ chức bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên tình nguyện dạy tiếng Việt cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài được duy trì thường xuyên và bước đầu đã tạo chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả phong trào dạy và học tiếng Việt cho kiều bào. Từ năm 2015 đến năm 2023, đã có 622 giáo viên tình nguyện được tham gia các khóa bồi dưỡng⁵.

Tháng 9/2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài phát động Cuộc thi “Biên soạn sách, tài liệu dạy và học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài”. Đây là lần đầu tiên cuộc thi được tổ chức, mang ý nghĩa tôn vinh tiếng Việt và tạo động lực gắn kết cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài với ngôn ngữ dân tộc. Cuộc thi đã lựa chọn những sản phẩm phù hợp với đối tượng người học ở nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ và được số hóa, sử dụng rộng rãi, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Người Việt Nam ở nước ngoài học tiếng Việt, biết tiếng Việt và củng cố, nâng cao tiếng Việt thông qua nhiều hình thức, phương cách giảng dạy, truyền bá phong phú và hiệu quả. Từ năm 2007 đến năm 2024, Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đã được các cấp ủy và cơ quan đại diện Việt Nam ở các nước triển khai thường niên. Nhiều hoạt động phù hợp với đặc điểm của từng nước, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng tham gia. Nổi bật là Hội thi

kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Cuộc vận động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí và sưu tầm tư liệu, hiện vật về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các cấp ủy ngoài nước đã làm tốt công tác phát hiện, lựa chọn, biểu dương và nhân rộng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong thực hiện cuộc vận động. Ngoài ra, công tác đảng ngoài nước đã góp phần tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; nhiều hoạt động phong phú, đa dạng được tổ chức, góp phần giáo dục truyền thống yêu nước và xây dựng mối quan hệ hữu nghị với nhân dân các nước sở tại. Các cấp ủy phối hợp chặt chẽ với cơ quan đại diện, tổ chức hội đoàn quan tâm công tác giáo dục thanh niên, thiếu nhi sinh ra và lớn lên ở nước ngoài tích cực tham gia vào các hoạt động dạy và học tiếng Việt, đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa giáo dục, khoa học và công nghệ, từ thiện, ủng hộ đồng bào gặp thiên tai, hỗ trợ trẻ em nghèo đến trường...

3. Một số kết quả đạt được và những khó khăn, thách thức

Hiệu ứng tích cực từ việc dạy và học tiếng Việt cho kiều bào thể hiện qua những chuyển trở về cội nguồn với nhiều hoạt động thiết thực. Nhờ đó, đã hun đúc tình yêu quê hương, đất nước, đặc biệt là đối với thanh niên, thiếu nhi, những người thuộc thế hệ thứ hai, thứ ba, thậm chí là thứ tư của cộng đồng người Việt Nam sống xa Tổ quốc. Nhiều bạn trẻ sau khi về thăm quê hương đã có những sáng kiến như thành lập các hội, câu lạc bộ, mở các lớp dạy học tiếng Việt, xuất bản

ấn phẩm song ngữ để truyền bá và giữ gìn văn hóa dân tộc; đồng thời, giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam với bạn bè quốc tế và người dân nước sở tại.

Thực tiễn giảng dạy tiếng Việt cho kiều bào cho thấy, dư luận kiều bào đều đánh giá cao những thành tựu của công cuộc đổi mới trong nước, sự ổn định chính trị - xã hội và tăng cường vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế. Tâm lý, nguyện vọng chủ yếu của kiều bào hiện nay là có cuộc sống ổn định, yên tâm làm ăn, duy trì tình cảm gắn bó với gia đình, quê hương, được đối xử bình đẳng như người ở trong nước, đồng thời quan tâm đến lợi ích trong mối quan hệ với Tổ quốc.

Mặc dù, cuộc sống hằng ngày còn nhiều khó khăn, nhưng kiều bào luôn ý thức sâu sắc việc giữ gìn và truyền lại cho thế hệ con cháu những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Ở nhiều nơi trên thế giới, nhiều kiều bào hoạt động trong lĩnh vực báo chí, xuất bản đã nỗ lực đưa thông tin, hình ảnh về Tổ quốc đến với đồng bào mình qua các ấn phẩm báo chí, các trang tin điện tử, đặc biệt là tại các nước Nga, Đức, Séc, Hungary... Mặc dù, số lượng phát hành còn khiêm tốn, hình thức đơn giản, song các tờ báo bằng tiếng Việt hoặc tiếng bản địa đã trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu đối với kiều bào. Việc giới thiệu ẩm thực Việt Nam với bạn bè quốc tế thông qua các chương trình dạy nấu ăn, sách hướng dẫn chế biến và những lớp học thực hành làm các món truyền thống như nem, phở, gỏi... ngày càng thu hút đông đảo mọi người tham gia. Các võ sư Việt kiều và võ đường

trong nước cũng có đóng góp tích cực trong việc lan tỏa tinh thần thượng võ, quảng bá võ thuật của dân tộc tại nhiều quốc gia trên thế giới.

Điều đáng mừng là thế hệ trẻ kiều bào, kể cả những người sinh ra và lớn lên ở nước ngoài, chưa có nhiều dịp về thăm quê hương, song vẫn tích cực tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, festival thanh niên, sinh viên được tổ chức ở một số nước Đông Âu, Australia, Mỹ, Đức... Việc học tiếng Việt đối với thanh niên, thiếu nhi kiều bào nhằm duy trì bản sắc văn hóa dân tộc, tìm hiểu và quảng bá hình ảnh đất nước, con người, những giá trị truyền thống Việt Nam được triển khai ở nhiều địa bàn, với sự phối hợp, hỗ trợ thiết thực từ các cơ quan hữu quan trong nước.

Kiều bào không chỉ được trau dồi tiếng Việt, mà còn có đóng góp quan trọng trong các hoạt động quảng bá hình ảnh Việt Nam nhân dịp các ngày lễ lớn, sự kiện đối ngoại và kỷ niệm thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng kiều bào đã góp phần làm nên thành công của nhiều chương trình ý nghĩa như: “Ngày Việt Nam”, “Tuần lễ văn hóa Việt Nam”, “Đêm nhạc Việt Nam” tại Đức, Bỉ, Pháp, Nga, Romania, Ai Cập, Hoa Kỳ... Các hội đoàn và kiều bào không chỉ nhiệt tình đón tiếp, hỗ trợ các đoàn nghệ thuật từ trong nước sang biểu diễn, mà còn trực tiếp trở thành những “sứ giả văn hóa”, tích cực quảng bá, giới thiệu giá trị văn hóa, nghệ thuật dân tộc tới nhân dân sở tại và bạn bè thế giới. Bên cạnh các hoạt động văn hóa,

nghệ thuật, nhiều doanh nghiệp người Việt Nam ở nước ngoài cũng góp phần lan tỏa văn hóa Việt Nam thông qua việc đưa hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ Việt ra thị trường quốc tế, thu hút khách du lịch nước ngoài đến với Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc giảng dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài cũng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Dự báo đến năm 2030, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài sẽ tiếp tục gia tăng về số lượng và địa bàn cư trú, hội nhập ngày càng sâu hơn vào xã hội sở tại. Làn sóng di cư mới theo các diện lao động, kinh doanh, nghiên cứu, du học, du lịch, kết hôn... sẽ làm thay đổi cơ cấu cộng đồng hiện hữu, đồng thời phát sinh nhiều vấn đề xã hội phức tạp. Tại một số khu vực như Đông Nam Á (đặc biệt là Campuchia), Đông Âu và châu Phi, một bộ phận kiều bào gặp khó khăn trong thực hiện quy chế cư trú, việc làm và kinh doanh. Bên cạnh đó, thế hệ trẻ đang dần thay thế lớp người lớn tuổi trong các hoạt động cộng đồng, với cách nhìn mới về mối quan hệ với cội nguồn, song cũng đồng thời làm xuất hiện sự bất đồng trong quan điểm.

Địa vị kinh tế của kiều bào từng bước được nâng cao, song nhìn chung vẫn ở mức trung bình; phần lớn doanh nghiệp của kiều bào có quy mô vừa và nhỏ, chưa đủ sức cạnh tranh mạnh mẽ trên thị trường quốc tế. Trong xu hướng chung của kiều bào hướng về quê hương, vẫn còn một bộ phận cực đoan, dù đang bị cô lập, thu hẹp và suy yếu, song vẫn tìm cách chống phá, ra sức lôi kéo giới trẻ, du học sinh và người lao động.

4. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giảng dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài

Mục tiêu của công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài từ nay đến năm 2030 là xây dựng cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục phát triển ổn định, đoàn kết, có địa vị pháp lý rõ ràng, có ảnh hưởng về chính trị, phồn thịnh về kinh tế, phát triển về tri thức, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của dân tộc, gắn bó chặt chẽ với quê hương, là nguồn lực hiệu quả đóng góp tích cực vào công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước, đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò cầu nối thúc đẩy quan hệ đối ngoại của Việt Nam với thế giới. Để thực hiện mục tiêu đó, việc vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giảng dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài có ý nghĩa quan trọng và cấp thiết, đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ các giải pháp.

Thứ nhất, tiến hành rà soát, đánh giá kết quả các đề án dạy tiếng Việt đã triển khai; bổ sung, xây dựng các chương trình mới trên cơ sở đúc kết kinh nghiệm dạy và học tiếng Việt của các hội và cộng đồng, bảo đảm phù hợp với đặc thù và điều kiện của từng địa bàn; chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin để nhiều người, đặc biệt là lớp trẻ, có thể dễ dàng tiếp cận chương trình. Trong thời gian đến năm 2026, Bộ Giáo dục và Đào tạo cần tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ

ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026.

Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách, cơ chế, quy định cụ thể, hướng dẫn thực hiện bảo đảm chất lượng trong đào tạo, bồi dưỡng và cấp chứng chỉ năng lực giảng dạy cho giáo viên dạy tiếng Việt; bảo đảm tính chuẩn mực và linh hoạt của hệ thống học liệu, tài liệu giảng dạy (theo chương trình tiếng Việt 6 bậc, sách biên soạn cần được chú thích cách dùng từ của hai miền và có sách dành riêng cho giáo viên...).

Song song với đó, cần xây dựng các văn bản hướng dẫn công tác xã hội hóa để huy động thêm nguồn lực thực hiện nhiệm vụ nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài; tăng cường hợp tác trong nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt giữa các viện, nhà trường của Việt Nam với các đối tác tại các địa bàn có đông người Việt sinh sống; tăng số lượng học bổng cấp cho người Việt Nam ở nước ngoài về nước học tập...

Thứ hai, mở rộng phạm vi và nâng cao chất lượng các kênh thông tin đối ngoại; cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho kiều bào về tình hình đất nước, đặc biệt là tình hình biên giới, lãnh thổ, dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo, tín ngưỡng.

Thứ ba, tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp phát huy hiệu quả hệ thống báo

chí, truyền thông của người Việt Nam ở nước ngoài, nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin của kiều bào và phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại của đất nước, từng bước khẳng định và mở rộng vị thế trên mặt trận truyền thông tiếng Việt ở ngoài nước.

Thứ tư, đa dạng hóa các hình thức giao lưu văn hóa, nghệ thuật, hội thảo, hội chợ, triển lãm về Việt Nam; chú trọng đầu tư, phát huy hiệu quả của các “Trung tâm văn hóa Việt Nam” tại những địa bàn có đông cộng đồng người Việt sinh sống. Đồng thời, cần phối hợp kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan đến tâm linh, tín ngưỡng, tôn giáo của kiều bào trên cơ sở phù hợp với luật pháp, phong tục, tập quán của dân tộc và nước sở tại. ♦

1. Bộ Ngoại giao, Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài: *Kỳ yếu Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 19/5/2015 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới (Lưu hành nội bộ)*, Hà Nội, 2020, tr. 35.

2. Xem Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ket-luan-so-12-kltw-ngay-1282021-cua-bo-chinh-tri-ve-cong-tac-nguoi-viet-nam-o-nuoc-ngoai-trong-tinh-hinh-moi-7730>.

3. Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 19/5/2015 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/chi-thi-so-45-cttw-ngay-1952015-cua-bo-chinh-tri-ve-viec-tiep-tuc-day-manh-thuc-hien-nghi-quet-so-36-nqtw-cua-bo-chinh-168>.

4. Năm 2017, khóa tập huấn giảng dạy tiếng Việt cho giáo viên Việt Nam ở nước ngoài đã thu hút số lượng kỷ lục là 73 giáo viên, trong đó có khoảng 40 phó giáo sư, tiến sĩ đến từ 12 quốc gia và vùng lãnh thổ tham gia.

5. Xem “Tiếp tục nâng cao hiệu quả dạy học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài”, Công Thông tin Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngày 29/11/2023, <https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/giao-duc-thuong-xuyen/Pages/tin-tuc.aspx?ItemID=8897>.